

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 434/2019/HS-PT

Ngày: 09-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2019/TL-PT ngày 13/8/2019 đối với bị cáo Lê Quốc C và đồng phạm do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. Lê Quốc C (C Cảo), giới tính: nam; sinh ngày 10/8/1983 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký HKTT: Thôn VH, xã ĐP, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: 377 NDD, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông LTD và bà BTD; hoàn cảnh gia đình: có vợ (chết) và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Bùi Tấn M, giới tính: nam; sinh ngày 21/10/1983 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã ĐT, huyện MĐ, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: 770 AC, Phường MB, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông BTV và bà TTĐ; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Võ Văn T (Cusin), giới tính: nam; sinh ngày 18/4/1994 tại Quảng

Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn HQT, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: 108B TQ, phường TQ, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bán cà phê; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông VVT và bà TTL; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam ngày 07/7/2018 (có mặt).

4. Phan Quý D, giới tính: nam; sinh ngày 19/3/1969 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 58 phường MA, quận NHS, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: 7/3A Cầu X, phường TSN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PH và bà NTH; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 20/9/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Khuất Hữu C, giới tính: nam; sinh ngày 10/01/1979 tại Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: 622/11 CH, Phường MB, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 30 PVB, Phường ML, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông KHT và bà LTM; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/11/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. Phạm Cường D1, giới tính: nam; sinh ngày 21/3/1978 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn HQT, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Nhà không số tổ 8, ấp 2, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PH và bà VTT; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

7. Lê Nho H (S), giới tính: nam; sinh ngày 25/5/1977 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn PT, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: B2/21/BS tổ 8 ấp 2, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LQ và bà NTĐ; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

8. Nguyễn Đỗ B, giới tính: nam; sinh ngày 02/8/1979 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn PBT, xã SV, huyện NS, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Nhà không số tổ 16, ấp 1 xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh;

nghề nghiệp: xây dựng; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVT và bà ĐTK; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

9. Nguyễn Văn T1, giới tính: nam; sinh ngày 16/9/1989 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, ấp BS, xã BT, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 55/A8 đường CK, phường TP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVY và bà LTY; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa:

Bà Trần Thị Phú – Luật sư Văn phòng Luật sư Danh Tín thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Lê Quốc C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 06/2018, Lê Quốc C qua Campuchia móc nối với một đối tượng tên T2 (chưa rõ lai lịch) để lấy tài khoản cá độ bóng đá trên trang web www.bong88.com. C được T2 cung cấp cho tài khoản “Kp9600010C” và mật khẩu, trong tài khoản có sẵn 10.000 điểm và hướng dẫn C chia nhỏ tài khoản thành các tài khoản con để tổ chức cho các đại lý cấp dưới ghi độ. C thống nhất với T2 khi kết thúc mùa giải World Cup 2018 tức ngày 15/7/2018 sẽ quay lại Campuchia để chung chi tiền cho T2 theo số điểm còn lại trên tài khoản.

Sau khi quay về Việt Nam, C lôi kéo Bùi Tấn M, Võ Văn T để tổ chức đường dây cá độ bóng đá ở trong nước. Từ tài khoản cá cược “Kp9600010C”, C tạo cho M 02 tài khoản con là “Kp9600010C2” và “Kp9600010C3”, tạo cho T 03 tài khoản con là “Kp9600010C6”, “Kp9600010C8”, “Kp9600010C9”.

Mỗi tài khoản của M có sẵn 1000 điểm, vào tuần cuối cùng trước khi bị bắt C nâng số điểm vào một tài khoản cho M lên 5000 điểm, mỗi điểm C quy ước với M là 50.000 đồng. Sau khi có tài khoản cá độ do C cung cấp, M lôi kéo ghi độ cho Phan Quý D 47 trận của giải World Cup 2018 (có 02 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 45 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng) và Khuất Hữu C 06 trận của các giải bóng đá ở nước ngoài (có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng) với tổng số tiền là 1.726.600.000 đồng.

Mỗi tài khoản của T có sẵn 300 điểm, sau đó C chỉ để một tài khoản “Kp9600010C8” cho T sử dụng, mỗi điểm C quy ước với T là 100.000 đồng. Riêng T thì C chia huê hồng 5% trên tổng số tiền cược mà T đã ghi được cho người cá độ. Ngoài việc lấy tài khoản của C, T còn lấy tài khoản cá độ của một đối tượng tên H2 (chưa rõ lai lịch) để giới thiệu cho đối tượng khác, thu tiền thay cho H2. T đã dùng quán cà phê của mình tại số 03 Phan Đình Phùng, phường Tân Thành, quận Tân Phú để lôi kéo các đối tượng khác vào việc cá độ bóng đá.

Riêng Phạm Cường D1 sau khi móc nối được với T thì về ghi độ cho Lê Nho H (09 trận) và hai đối tượng tên Ty, Tuấn (chưa rõ lai lịch) để hưởng huê hồng 2% trên tổng số tiền cá độ. Nguyễn Đỗ B thì sử dụng tài khoản để tự cá độ và ghi độ cho 04 anh em của B gồm Nguyễn Đỗ T2 (10 trận), Nguyễn Văn T1 (16 trận), Nguyễn Văn P2 (4 trận) và Nguyễn Văn P1 (08 trận).

Trong quá trình thực hiện hành vi như trên, Lê Quốc C còn nhờ Nguyễn Hoàng Hùng đi thu tiền cá độ bóng đá từ M và T thay cho C được 04 lần. Hành vi vi phạm của từng đối tượng được xác định cụ thể như sau:

1. Lê Quốc C: Tổ chức cho M ghi độ 07 trận bóng đá với số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng và 45 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 1.726.600.000 đồng. Tổ chức cho T ghi độ 3 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng cho Phạm Cường D1 với tổng số tiền 28.450.000 đồng, 12 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng cho Đỗ Vũ P và Phạm Cường D1. Riêng Nguyễn Đỗ B và Trần Văn Định lấy tài khoản cá độ từ đối tượng tên H2 thông qua T nên C không phải chịu trách nhiệm đối với việc cá độ bóng đá của B và Định.

Quá trình tổ chức cá độ, C đã được M chung tiền cá độ bóng đá 02 lần tổng cộng là 19.500.000 đồng và T chung tiền cá độ bóng đá 02 lần tổng cộng 19.500.000 đồng.

2. Bùi Tấn M: Tổ chức ghi độ bóng đá cho Khuất Hữu C và Phan Quý D, cụ thể:

- Ngày 04/7/2018, M đã ghi độ cho C 07 trận bóng đá của các giải bóng đá khác nhau ở nước ngoài, nhưng có một trận M báo kèo bị hủy. Số tiền đánh bạc mỗi trận từ 30.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng. Trong đó, có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền 510.000.000 đồng. Đến ngày 05/7/2018, khi chưa kịp chung chi tiền cá độ bóng đá trên thì C và M bị phát hiện.

- Giải bóng đá World Cup 2018, M tổ chức ghi cá độ cho Phan Quý D, chọn kèo và đặt cược qua tin nhắn điện thoại, thỏa thuận sáng thứ hai hàng tuần sẽ chung chi tiền cá độ bóng đá cho nhau. Từ ngày 14/6/2018 đến ngày 04/7/2018, M ghi độ cho D 48 trận bóng đá với tổng số tiền 1.236.600.000 đồng, trong đó có 02 trận với số tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên, 45 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Có 01 trận Real Madria –

Liverpool ngày 27/5/2018, M tự ghi độ cho D và không sử dụng tài khoản của Lê Quốc C, D thua 20.000.000 đồng.

3. Võ Văn T: Tổ chức ghi độ cho nhiều người, trong đó xác định được Phạm Cường D1, Đỗ Vũ P, Nguyễn Đỗ B và Trần Văn Định. Đối với D1 và P, T sử dụng tài khoản “Kp9600010C8” của C cung cấp để ghi độ được 15 trận bóng đá, trong đó có 03 trận đánh bạc với D1 có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, 12 trận còn lại có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Đối với B và Định, T liên hệ với đối tượng tên H2 (chưa xác định được lai lịch) để cung cấp tài khoản cá độ có đầu mã số là “Dte92e10300” cho Định và T giúp sức H2 trong việc trực tiếp thu tiền cá độ bóng đá từ B, Định để giao cho H2 ngay tại quán cà phê của mình. Đổi lại, T đã được H2 cho số tiền 1.000.000 đồng và giao cho chiếc xe máy Airblade biển số 54F1-0295 (không xác định được chủ sở hữu) sử dụng làm phương tiện đi thu tiền cá độ và sử dụng cá nhân.

B đã ghi độ với H2 thông qua tài khoản “Dte92103001” được 32 trận đều có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, 05 trận có số tiền đánh bạc trên 50 triệu đồng với tổng số tiền đánh bạc là 903.835.500 đồng (B đã hai lần chung tiền cá độ bóng đá cho T với tổng số tiền là 10.000.000 đồng). Định đã ghi độ thông qua tài khoản trên được 30 trận, trong đó có 11 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (nhưng đều dưới 50.000.000 đồng), 19 trận còn lại có số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

- Đối với Phạm Cường D1, T đã nhận từ D1 số tiền 17.000.000 đồng tiền cá độ bóng đá và chia huê hồng cho D1 2.000.000 đồng. Có 03 trận có số tiền đánh bạc giữa T và D1 trên 5.000.000 đồng

Tổng số tiền đánh bạc với D1 là 28.450.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc T phải chịu trách nhiệm hình sự là: 903.835.500 đồng + 28.450.000 đồng = 932.285.000 đồng.

- Đối với Đỗ Vũ P, T đã ghi độ 04 trận đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. P đã chung cho T số tiền 1.400.000 đồng, còn thiếu T số tiền 4.600.000 đồng.

4. Phan Quý D: Tham gia cá độ bóng đá mùa giải World Cup 2018 thông qua M bằng hình thức nhắn tin SMS trên điện thoại, chung chi tiền cá độ vào sáng thứ hai hàng tuần. Từ ngày 14/6/2018 đến ngày 04/7/2018, D đã tham gia cá cược 48 trận, trong đó có 02 trận với số tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên, 46 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là 1.236.600.000 đồng. D và M đã gặp nhau để chung chi tiền cá độ bóng đá, cụ thể như sau:

- Lần 1 vào ngày 18/6/2018: D chung cho M số tiền 13.050.000 đồng;
- Lần 2 vào ngày 25/6/2018: D được M chung số tiền 17.500.000 đồng;
- Lần 3 vào ngày 02/7/2018: D được M chung số tiền 36.500.000 đồng;

- Lần 4 vào ngày 05/7/2018: D thua M số tiền 76.500.000 đồng, đang cầm 70.000.000 đồng để đưa trước cho M thì bị bắt.

Như vậy, D đã hưởng lợi số tiền 40.950.000 đồng. Quá trình thực hiện hành vi vi phạm, D tự cá độ, không ghi độ cho người khác.

5. Khuất Hữu C: Tham gia cá độ bóng đá thông qua M bằng hình thức nhắn tin trên trang mạng xã hội facebook. C tham gia cá độ 06 trận giải bóng đá nước ngoài, trong đó có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền M và C đánh bạc là 510.000.000 đồng. Qua các lần làm việc, C đều xác định số tiền thắng độ sau cùng với M là 80.000.000 đồng.

6. Phạm Cường D1: Tham gia ghi cá độ bóng đá với Võ Văn T để được chia hoa hồng 2% trên tổng số tiền cược. Nhưng do D1 không am hiểu về máy tính nên D1 thỏa thuận T sẽ nhắn tin các kèo cá độ bóng đá cho D1, D1 ghi độ cho đối tượng khác, sau đó sẽ nhắn lại việc chọn kèo và số tiền cược cho T biết. D1 đã ghi độ cho Lê Nho H và hai người tên Ty, Tuấn (không xác định được lai lịch). Ngoài ra, quá trình ghi độ D1 cũng trực tiếp cá độ thông qua việc ghi chen số tiền cược vào tin nhắn gửi cho T. Để thuận lợi trong việc kiểm tra số tiền thắng thua, D1 đã ghi chép lại các lần cá độ bóng đá trên 06 tờ giấy khổ A4 và 04 tờ giấy tập học sinh. Qua kiểm tra trên các tờ phôi trên và các tin nhắn trên điện thoại, xác định từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018 D1 đã ghi độ tổng cộng 11 trận bóng đá, trong đó có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 28.450.000 đồng.

D1 và T đều xác định D1 đã được T chia huê hồng 04 lần, mỗi lần 500.000 đồng, như vậy tổng số tiền D1 đã hưởng lợi là 2.000.000 đồng.

7. Lê Nho H: H và Phạm Cường D1 là bạn cùng quê với nhau, sau đó ở gần nhà tại xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh. Khoảng giữa tháng 06/2018, H biết D1 ghi cá độ bóng đá nên H thường dùng điện thoại nhắn tin cho D1 đề nhờ D1 ghi độ bóng đá. Trong đó, xác định từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018, D1 đã ghi độ cho H 9 trận bóng đá của giải World Cup 2018, trong đó chỉ có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng đều dưới 50.000.000 đồng với tổng số tiền là 25.910.000 đồng.

8. Nguyễn Đỗ B: Khoảng đầu tháng 06/2018, B quen biết với người tên H2 ở cùng quê Quảng Nam (chưa rõ lai lịch). H2 cung cấp cho B tài khoản “Dte92103001” để lên trang web www.bong88.com cá độ bóng đá. Khi đăng nhập vào tài khoản thì có sẵn 4.000 điểm, H2 quy ước với B 1 điểm quy đổi thành 30.000 đồng. Đến sáng thứ hai hàng tuần, B kiểm tra số điểm còn lại trong tài khoản và chung chi tiền cá độ bóng đá thông qua Võ Văn T theo yêu cầu của H2. Khi có tài khoản trên thì B dùng điện thoại di động Oppo F1 của mình để truy cập internet vào cá cược bóng đá với nhà cái ở nước ngoài. Ngoài ra, B còn ghi độ cho 04 người có quan hệ anh em, họ hàng với B là Nguyễn Đỗ T2, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Văn P2 nhắn

tin qua mạng xã hội Zalo. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 B đã ghi độ tổng cộng 32 trận bóng đá của giải World Cup 2018 với tổng số tiền 903.835.500 đồng, trong đó có 05 trận trên 50.000.000 đồng và 27 trận trên 5.000.000 đồng.

Võ Văn T và Nguyễn Đỗ B xác định B đã hai lần chung tiền cá độ bóng đá cho T với tổng số tiền là 10.000.000 đồng.

9. Nguyễn Văn T1: T1 là em họ của Nguyễn Đỗ B. Từ ngày 14/6/2018 (đầu mùa giải World Cup 2018), biết B có tài khoản để cá độ bóng đá nên T1 tham gia cá độ và thỏa thuận cuối mùa giải mới chung chi tiền. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 T1 cá độ 16 trận bóng đá; trong đó có 13 trận với số tiền đánh bạc mỗi trận trên 5.000.000 đồng nhưng đều dưới 50.000.000 đồng với tổng số tiền 86.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc C (C Cảo), Võ Văn T (Cusin), Bùi Tấn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H (Sáu), Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Võ Văn T năm 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Phan Quý D 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt bị cáo Khuất Hữu C 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Cường D1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Nho H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý về vật chứng và quyền kháng cáo.

Các ngày 08 và 11/7/2019, bị cáo Bùi Tấn M và bị cáo Lê Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần bản án, đề nghị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với các bị cáo và không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T1.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn T và Bùi Tấn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội từ 02 lần trở lên nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có sai sót. Do các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định pháp luật. Do đó, đề nghị cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và không cho các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T1 hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Quốc C nêu ý kiến thống nhất tội danh và điều khoản xét xử của cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm

nhẹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi vợ bị cáo đã mất, đang nuôi con nhỏ, trước phiên tòa bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Võ Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, viện kiểm sát kháng nghị bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ căn cứ xác định: Khoảng đầu tháng 06/2018, Lê Quốc C sử dụng tài khoản cá độ bóng đá trên trang web www.bong88.com do đối tượng tên T2 (không rõ lai lịch) tại Campuchia cung cấp để tổ chức cá độ đá banh. Từ tài khoản trên, C phân thành 12 tài khoản con, giao cho Võ Văn T và Bùi Tấn M cùng quản lý, cụ thể:

C giao cho T quản lý 01 tài khoản và quy ước mỗi điểm quy đổi là 100.000 đồng, T được hưởng hoa hồng 5% trên số tiền đặt cược. T trực tiếp sử dụng quán cà phê của mình tại số 03 PDP, phường TT, quận TP để lôi kéo tổ chức cá độ cho nhiều đối tượng gồm: Phạm Cường D1 (11 trận trong đó có 03 trận trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền 28.450.000 đồng); Đỗ Vũ P (04 trận đều dưới 5.000.000 đồng. Ngoài ra, T còn lấy tài khoản và giúp sức cho H2 (không rõ lai lịch) trong việc trực tiếp thu tiền cá độ bóng đá từ Nguyễn Đỗ B và Trần Văn Đ (hiện đang được tách vụ án để điều tra xử lý sau).

C giao cho M quản lý 02 tài khoản và quy ước mỗi điểm quy đổi là 50.000 đồng. M đã tổ chức ghi độ cho Phan Quý D 46 trận của giải World Cup 2018 (có 02 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 44 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng) và Khuất Hữu C 06 trận của các giải bóng đá ở nước ngoài (có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng).

Phạm Cường D1 tham ghi độ 09 trận (trong đó có 03 trận trên 5.000.000 đồng) cho Lê Nho H và 02 trận cho hai đối tượng tên Ty, Tuấn (chưa rõ lai lịch) để hưởng huê hồng 2% trên tổng số tiền cá độ từ Võ Văn T.

Nguyễn Đỗ B thì sử dụng tài khoản để tự cá độ và ghi độ cho 04 anh em của B, tổng cộng 32 trận. Trong đó, ghi cho Nguyễn Văn T1 (16 trận trên 5.000.000 đồng), riêng Nguyễn Đỗ T2, Nguyễn Văn P2 và Nguyễn Văn P1 tham gia cá độ 22 trận đều dưới 5.000.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Lê Quốc C (C Cảo), Võ Văn T (Cusin), Bùi Tấn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo

Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H (Sáu), Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc” là xét xử đúng người, đúng tội.

Xét Quyết định kháng nghị số 43/QĐ-VKS-P7 ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, Hội đồng đánh giá như sau:

Đối với các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý D, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T1 là người đánh bạc, đều có ít nhất 02 lần tham gia cá độ bóng đá với mức tiền bằng hoặc cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố nhưng cấp sơ thẩm lại tính tổng số tiền cá độ của các lần đánh bạc để xác định trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là không đúng quy định mà căn cứ vào từng lần đánh bạc và áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” để xem xét đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát về nội dung này.

Tuy nhiên, về đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T1 đều trực tiếp ăn thua, bản chất bộc phát nhất thời, phần lớn ý thức các bị cáo đều chỉ tham gia mùa giải World Cup 2018, số lần tham gia không quá nhiều, không tham gia ghi độ cho các đối tượng khác và chưa được hưởng lợi. Riêng bị cáo Khuất Hữu C đã tự nguyện nộp lại khoản thu lợi bất chính. Bị cáo Nguyễn Đỗ B ghi cá độ cho anh em họ hàng trong đó có Nguyễn Văn T1 nhưng không hưởng hoa hồng đồng thời cũng chưa chung chi tiền cá độ với những người này. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có hạn chế, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, hiện nay các bị cáo đều là lao động chính có công việc ổn định và nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự nên cần giữ nguyên án sơ thẩm về nội dung này.

Đối với các bị cáo Phan Quý D trong thời gian ngắn từ 14/6/2018 đến ngày 04/7/2018, tham gia hầu hết các trận bóng đá của giải World Cup 2018 với tổng cộng 47 trận, ngoài ra bị cáo còn tham gia cá độ giải bóng đá khác với số tiền lớn. Bị cáo Phạm Cường D1, ngoài việc trực tiếp tham gia cá độ còn thực hiện ghi độ cho các đối tượng khác để hưởng hoa hồng 2%, thực tế bị cáo đã trục lợi số tiền 2.000.000 đồng. Xét mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên chưa đủ nghiêm để răn đe đối với bị cáo nên chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Đối với các bị cáo Lê Quốc C, Võ Văn T, Bùi Tấn M là người tổ chức đánh bạc, khi xem xét trách nhiệm hình sự cần căn cứ vào quy mô, tổ chức, mức độ thu lợi để cân nhắc. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên” như đề nghị của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị về nội dung này.

Xét kháng cáo của bị cáo Lê Quốc C và Bùi Tấn M, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo mới tham gia tổ chức đánh bạc lần đầu, thời gian tổ chức chưa lâu, trước phiên tòa đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính thể hiện

ăn năn, hối cải (Theo biên lai thu tiền số AA/2019/0024556 ngày 23/9/2019 và Biên lai thu tiền số AA/2019/0024573 ngày 25/9/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh). Đối với bị cáo M sau khi nhận tài khoản của C chỉ tổ chức đánh bạc cho 02 đối tượng, riêng bị cáo T sử dụng địa điểm kinh doanh là quán cà phê để tổ chức cá độ cho nhiều người, ngoài nhận tài khoản của C, T còn giúp sức đối tượng khác tổ chức đánh bạc nên mức độ tổ chức có quy mô lớn hơn bị cáo M, do đó mức hình phạt phải nghiêm khắc hơn bị cáo M. Bị cáo Võ Văn T mặc dù không có kháng cáo nhưng xét bị cáo cũng như các bị cáo cùng vụ đều có hoàn cảnh khó khăn nhất định và nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm nhận định nên Hội đồng xét xử giảm cho các bị cáo một mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc C, Bùi Tấn M. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo **Lê Quốc C** (C Cáo), **Võ Văn T** (Cusin), **Bùi Tấn M** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo **Nguyễn Đỗ B**, **Phan Quý D**, **Khuất Hữu C**, **Phạm Cường D1**, **Lê Nho H (Sáu)**, **Nguyễn Văn T1** phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo **Lê Quốc C** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo **Võ Văn T** năm 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo **Bùi Tấn M** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo **Phan Quý D** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 20/9/2018.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đỗ B** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VLA, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Khuất Hữu C** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường ML, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Phạm Cường D1** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo **Lê Nho H** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T1** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Q. Tân Phú; (1)
- Chi cục THA Q. Tân Phú; (1)
- TAND Q. Tân Phú; (2)
- Công an Q. Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (28) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà